



**NAM MÔ BẢN SƯ THÍCH CA MÂU NI PHẬT**



## LỜI GIỚI THIỆU

Đức Phật xuất thế độ sinh, bốn mươi chín năm ứng cơ thị hiện thuyết pháp giáo hoá, có tới tám vạn bốn ngàn pháp môn, tùy theo căn tính của chúng sinh mà thụ nhận. Pháp môn tuy nhiều nhưng không ra ngoài ba môn học Giới - Định - Tuệ. Trong ba môn học ấy Kinh tạng nhiếp về Định, Luật tạng nhiếp về Giới, Luận tạng nhiếp về Tuệ. Hành giả nương vào tam tạng thánh điển của Phật mà tu, mà sửa mình thì sẽ chứng được tam minh, lục thông nhần đến quả vị Vô thượng Bồ đề.

Phật giáo kể từ khi du nhập vào Việt Nam, trên hai nghìn năm lịch sử, luôn đồng hành cùng dân tộc. Giáo hội Phật giáo Việt Nam với phương châm hoạt động “Đạo pháp dân tộc chủ nghĩa xã hội” và lý tưởng “Phục vụ chúng sinh là thiết thực cúng dàng Chư Phật”. Trong những năm gần đây, dưới sự dẫn thân hành đạo của Chư tôn đức Giáo phẩm, khiến cho đạo pháp ngày càng phát triển, làm hưng long chốn tùng lâm Phật địa; trong sự nghiệp Hoàng pháp lợi sinh cao cả ấy, có sự đóng góp không nhỏ của các Tăng Ni trẻ, với tâm nguyện thiết tha “Trên cầu Phật đạo, dưới độ chúng sinh”, ngày đêm sam học, luôn lấy Giới - Định - Tuệ làm kim chỉ nam cho bước đường tu tập. Tinh tiến như thế, trước là độ mình sau là tấm gương sáng để mọi người soi chung, âu cũng là bản hoài của mười phương ba đời Chư Phật vậy.

Cách đây không lâu, có một vị Tăng là học trò cũ của tôi đem đến một quyển sách có nhan đề “Học Đạo Đức” thỉnh tôi xem qua và cho lời giáo chính. Tuy tôi tuổi cao, sức yếu nhưng vì muốn khích lệ, động viên cho những Tăng Ni hậu học dẫn thân trên bước đường Hoàng pháp lợi sinh, trang nghiêm giáo hội. Sau khi đọc, Tôi thấy đây chính là một quyển sách hay, có ý nghĩa rất sâu sắc và mang tính giáo dục lớn; đặc biệt là giáo dục cho giới trẻ.

Quyển sách tuy không lớn, không dày, không đồ sộ chỉ vồn vẹn chưa đến 60 trang nhưng chứa đầy ý nghĩa về đạo đức, đặc biệt là tính nhân văn; mỗi câu, mỗi chữ rất chặt chẽ, xúc tích và phù hợp với Thánh giáo cũng như thế học. Tôi nghĩ, nếu đem quyển sách này áp dụng vào cuộc sống, đặc biệt là giới trẻ, nếu đọc tụng hành trì theo chắc chắn sẽ đem lại lợi ích to lớn chẳng thể nghĩ bàn, góp phần không nhỏ trong sự nghiệp cải đổi vận mệnh, thay đổi bản thân, tạo nên một lối sống lành mạnh, nhằm xây dựng một cuộc sống ấm no, hạnh phúc đồng thời cũng góp phần làm cho đất nước và nhân loại ngày càng thêm tốt đẹp.

Chính vì những lợi ích như thế, cho nên Tôi chẳng quản tuổi cao sức yếu, đặc biệt có vài lời giới thiệu tới chư Tôn đức, các học giả, thiện hữu tri thức quyển sách quý này, với mong muốn các quý vị sẽ tư duy đọc tụng, đem áp dụng vào cuộc sống hàng ngày, nhằm đem lại những lợi ích thiết thực, góp phần xây dựng nhân loại ngày càng văn minh hơn, tốt đẹp hơn.

**Trọng Hạ: Tổ Đình Viên Minh trân trọng giới thiệu**

**Đệ Tam Pháp chủ GHPGVN**

**Đại lão Hoà Thượng Thích Phổ Tuệ**

# GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM

SA MÔN: THÍCH ĐẠO THỊNH  
SOẠN TẬP

## HỌC ĐẠO ĐỨC

NGHI LỄ DÀNH CHO KHOÁ TU MÙA HÈ  
KHOÁ TU GIA ĐÌNH PHẬT TỬ  
ĐẠO TRÀNG TỊNH TÔNG HỌC HỘI VIỆT NAM



NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC  
HÀ NỘI - PL.2564 - DL. 2020



**PHẦN NGHI LỄ**

( Mọi người đều tề chỉnh y phục đứng chấp tay đọc )

**Ai nấy cung kính... Dốc lòng kính lạy  
Phật, Pháp, Tăng thường ở khắp mười  
phương.** (3 lễ) 0 0 0

**Nguyện đem lòng thành kính  
Gửi theo đám mây hương  
Phảng phất khắp mười phương  
Cúng dàng ngôi Tam Bảo  
Thề trọn đời giữ đạo  
Theo tự tính làm lành  
Cùng pháp giới chúng sinh  
Cầu Phật từ gia hộ  
Tâm Bồ Đề kiên cố  
Xa bể khổ sông mê  
Chóng quay về bờ giác.** (1 vái) 0

**Cúng dàng đoạn, dốc lòng kính lạy  
Phật, Pháp, Tăng thường ở khắp mười  
phương.** (1 lễ) 0 0 0

**Con nay xin vì bốn ân, ba cõi, pháp  
giới chúng sinh, nguyện cho tam chương  
tiêu trừ, dốc lòng sám hối.** (1 lễ) 0

**Đệ tử chúng con... xin chí thành sám hối:**

**Xưa kia gây nên bao ác nghiệp,**

**Đều vì vô trí tham, sân, si**

**Bởi thân, miệng, ý phát sinh ra**

**Hết thấy từ nay xin sám hối.**

**Bao nghiệp chướng gây nên như thế**

**Đều tiêu tan một chút không còn**

**Niệm niệm cùng khắp trong cõi pháp**

**Độ chúng sinh chúng ngời Bất thoái.**

(1 vái) 0 0 0

**Sám hối phát nguyện rồi, quy mệnh lễ  
A Di Đà Như Lai cùng Phật, Pháp, Tăng  
thường ở khắp mười phương.** (1 lễ) 0 0 0

(*Đều ngời tụng bài tán hương*)



**Lư hương vừa bén,  
Chiên đàn khói thơm,  
Ngào ngạt muôn ngàn cõi xa,  
Lòng con kính ngưỡng thiết tha,  
Nguyện mong chư Phật thương mà  
chứng minh.**

**- Nam mô Hương Vân Cái Bồ Tát Ma Ha Tát.**

*(3 lần) 0 0 0*

**TỊNH KHẨU NGHIỆP CHÂN NGÔN**

**- Án-tu lị, tu lị, ma ha tu lị, tu tu lị, tát bà ha.**

*(3 biến) 0*

**TỊNH THÂN NGHIỆP CHÂN NGÔN**

**- Án-tu đa lị, tu đa lị, tu ma lị, sa bà ha.**

*(3 biến) 0*

**TỊNH TAM NGHIỆP CHÂN NGÔN**

**- Án-sa phạ bà phạ, chuật đà sa phạ, đạt  
ma sa phạ, bà phạ chuật độ hám.**

*(3 biến) 0*

**AN THỔ ĐỊA CHÂN NGÔN**

**- Nam mô tam mãn đả một đà nã, án độ  
rô độ rô, địa vĩ tát bà ha.** (3 biến) 0

**PHẢ CÚNG DÀNG CHÂN NGÔN**

**- Án-nga nga nã, tam bà phạ phiệt nhật la  
hộc.** (3 biến) 0

**KỆ KHAI KINH**

**Pháp Phật cao sâu rất nhiệm màu,**

**Nghìn muôn ức kiếp dễ hay đâu,**

**Con nay nghe thấy xin vâng giữ,**

**Chân nghĩa Như-Lai nguyện hiểu sâu.**

**- Nam Mô Bản Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.**

(3 lần) 0 0 0

# HỌC ĐẠO ĐỨC

## CHƯƠNG THỨ NHẤT LỜI PHẬT DẠY:

**Đấng Đại Giác, Thế Tôn dạy:  
Được thân người, là việc khó  
Nay được rồi, phải gìn giữ  
Nếu dễ mất, khó được lại.**

**Lời Phật dạy, đúng không sai  
Nếu có ai, tin hiểu được  
Thì người đó, có duyên lành  
Gắng tu thân, chăm làm thiện.**

**Nếu làm thiện, sẽ được phúc  
Giúp đỡ người, phúc tăng thêm  
Gia sự hưng, tài lộc vượng  
Thọ mạng lâu, không tật bệnh.**

**Sống ở đời, chớ làm ác  
Nếu làm ác, thọ khổ lâu  
Tâm ưu sầu, luôn phiền muộn  
Sống không vui, chết đọa lạc.**

**Lời Phật dạy, thật không sai  
Nếu có ai, chăm làm thiện  
Sẽ được phúc, sinh Trời Người  
Nếu làm ác, chịu khổ đau.**

**Vậy nên khuyên, hết tất cả  
Không luận già, hay còn trẻ  
Gắng tu tâm, giữ ý thiện  
Không sát sinh, không trộm cắp  
Không tà dâm, không uống rượu  
Không nói dối, không thêu dệt  
Không đôi chiều, không ác khẩu  
Không tham lam, không giận dữ  
Không si mê, là việc thiện.**

**Thường dùng trí, để quán soi  
Thiện nên làm, ác thì bỏ  
Người đạo đức, ắt tu theo  
Mãi về sau, được an lạc.**

---

CHƯƠNG THỨ HAI  
BIẾT ƠN CHA MẸ

**Đạo làm con, phải báo hiếu  
Không báo hiếu, trái đạo trời  
Vậy nên khuyên, khắp tất cả  
Chớ bỏ qua, ắt thành người.**

**Sinh ta ra, là cha mẹ  
Mẹ mang thai, cha gồng gánh  
Tháng thứ nhất, thai tựa sương  
Tháng thứ hai, thai định hình  
Tháng thứ ba, thai dần lớn  
Tháng thứ tư, biết giới tính  
Tháng thứ năm, xương hình thành  
Tháng thứ sáu, đủ các căn  
Tháng thứ bảy, xương dần chắc  
Tháng thứ tám, trong ngoài đủ  
Tháng thứ chín, đến kỳ sinh.**

**Khi sinh con, cha mẹ khóc  
Mẹ đón đau, cha lo lắng  
Ngóng từng giây, mong từng phút**

**Con chào đời, được bình an  
Cha mới vui, mẹ mới cười  
Đông vừa qua, thu lại tới  
Mẹ nuôi con, bao cực khổ  
Uớt mẹ nằm, ráo cho con  
Khi con khóc, mẹ dỗ dành  
Con không vui, mẹ lo lắng.**

**Ngon con ăn, đắng mẹ nuốt  
Bao cực khổ, mẹ chẳng than  
Bao trái ngang, cha gồng gánh  
Cốt con ngoan, cha mẹ mừng.**

**Con ốm đau, cha mẹ lo  
Con khóc to, cha mẹ xót  
Con an giấc, cha mẹ vui  
Con lớn khôn, cha mẹ cười.**

**Đạo làm con, phải nhớ lấy  
Công cha nặng, như núi Tản  
Nghĩa mẹ lớn, tựa biển khơi  
Là con hiếu, chớ được quên.**

CHƯƠNG THỨ BA  
TU HỌC ĐẠO ĐỨC

**Nhìn con lớn, cha mẹ vui  
Dạy cho con, học đạo đức  
Nếu con ngoan, phải thuận thành  
Vâng lời cha, vâng lời mẹ.**

**Học văn chương, ý phải thẳng  
Học đạo đức, tâm phải ngay  
Đi thưa cha, về trình mẹ  
Có ông bà, phải thưa trước.**

**Khi tới trường, kính thầy cô  
Nếu kết giao, chọn bạn hiền  
Đi tới nơi, về tới chốn  
Chớ la cà, cha mẹ lo.**

**Khi ra đường, gặp người lớn  
Phải chào hỏi, phải kính thưa  
Đi đúng làn, không lạng lách  
Làm tổn người, khiến mình đau.**

**Về tới nhà, phải chu đáo  
Dọn phòng xá, cho sạch sẽ  
Sách vở học, phải gọn gàng  
Học xong rồi, phải cất đi.**

**Chữ Thánh Hiền, phải kính trọng  
Biết kính trọng, được thông minh  
Chớ coi khinh, vớt bừa bãi  
Nếu bừa bãi, học không vào.**

**Tuổi còn nhỏ, cốt đạo đức  
Luôn hiếu thảo, với bậc trên  
Em kính anh, anh nhường nhịn  
Anh em hoà, gia sự hưng.**

**Khi dùng cơm, phải chú ý  
Ăn từ tốn, chớ tham lam  
Thức ăn đủ, không lấy thêm  
Cơm trong miệng, hết mới vào.**



**Không ồn ào, khua bát đĩa  
Không nói cười, mất uy nghi  
Khi ăn xong, đứng dậy dọn  
Nhà cửa sạch, mới rời đi.**

**CHƯƠNG THỨ TƯ  
ÂN NẶNG QUỐC GIA**

**Ân quốc gia, luôn phải nhớ  
Chim có tổ, người có tông  
Bạc có công, ta phải báo  
Biết tự hào, người Việt Nam.**

**Sử sách ghi, ta thường đọc  
Học để nhớ, để biết ơn  
Yêu tổ quốc, yêu đồng bào  
Sống làm sao, cho xứng đáng.**

**Con của Rồng, cháu của Tiên  
Trăm anh em, khi dựng nước  
Nửa theo cha, nửa theo mẹ  
Mẹ lên rừng, cha xuống biển.**

**Xây thành lũy, đặt quốc hiệu  
Các vua Hùng, gọi Văn Lang  
An Dương Vương, gọi Âu Lạc  
Tích nỏ thần, mãi khắc ghi.**

**Triệu Đà Vương, mưu xảo quyết  
Lấy người Việt, trị người Việt  
Khiến đất nước, chịu lầm than  
Dân cơ hàn, bao khổ cực.**

**Đất Mê Linh, sinh Nữ Tướng  
Là Trưng Trắc, và Trưng Nhị  
Đuổi Tô Định, quét Hán gian  
Rửa hận nước, trả thù nhà.**

**Thế giặc mạnh, nước còn xuân  
Hai Bà đi, dân lại khóc  
Ách đô hộ, lắm lầm than  
Triệu Thị Trinh, toan khởi nghĩa.**

**Năm Nhâm Tuất, rằm tháng giêng  
Có Lý Bôn, dựng cờ nghĩa  
Triệu Quang Phục, Tướng Phạm Tu  
Tướng Tinh Thiều, cùng hợp sức.**

**Đuổi Tiêu Tư, đón Hợp Phố  
Dẹp quân Lương, xưng Hoàng Đế  
Năm bốn bốn, dựng kinh đô  
Đặt quốc hiệu, là Vạn Xuân.**

**Cuộc khởi nghĩa, Mai Thúc Loan  
Thu Châu Hoan, đuổi giặc Đường  
Từ Hùng Sơn, tới Vạn An  
Thống giang sơn, xưng Hoàng Đế.**

**Đất Đường Lâm, sinh Hồ Tướng  
Anh Phùng Hưng, em Hải, Dĩnh  
Dựng cờ nghĩa, quét giặc thù  
Thu Tống Bình, xưng Hoàng Đế.**

**Khúc Thừa Dụ, lấy Tống Bình  
Phục danh nghĩa, thật tự chủ  
Dương Đình Nghệ, đuổi Chính, Tiến  
Giành Đại La, lo việc nước.**

**Ngô Quyền Vương, phá Nam Hán  
Sông Bạch Đằng, sử chói chang**

**Thành Cổ Loa, đặt triều chính  
Hai sáu năm, cai trị nước.**

**Loạn sứ quân, dân khổ cực  
Đinh Bộ Lĩnh, phát cờ lau  
Đẹp sứ quân, xưng Hoàng Đế  
Mở vận nước, dựng kinh đô.**

**Lê Đại Hành, nối nghiệp vua  
Xưng Hoàng Đế, dẹp xâm lăng  
Xây bờ cõi, dựng cơ đồ  
Trong ngoài yên, dân lạc nghiệp.**

**Sư Vạn Hạnh, giải sấm truyền  
Lê vận hết, Lý đi lên  
Đào Cam Mộc, quân dân đồng  
Cùng suy tôn, Lý Công Uẩn.**

**Lý Thái Tổ, chiếu rời Đô  
Từ Hoa Lư, về Đại La  
Mộng rồng vàng, đổi Thăng Long  
Tạo kế lâu, truyền tám đời.**

**Trần Thủ Độ, lập kế sâu  
Đưa Trần Cảnh, lên Hoàng Đế  
Nôi nhà Lý, rạng nhà Trần  
Ngàn đời sau, dân còn nhớ.**

**Từ Thái Tông, đến Nhân Tông  
Bi Trí Dũng, được vẹn toàn  
Chống quân Nguyên, đuổi giặc thù  
Vững biên cương, yên bờ cõi.**

**Chôn rùng thiêng, non Yên Tử  
Tâm hướng Phật, chí xuất gia  
Thái Tông về, Nhân Tông tới  
Bỏ cao sang, hành khổ hạnh.**

**Tâm chứng ngộ, được giải thoát  
Mở thiên phái, lập tông phong  
Đi khắp nơi, truyền đạo đức  
Khiến dân an, hành chính đạo.**

**Hung Đạo Vương, Trần Quang Khải  
Các tướng tài, lập chiến công**

**Báo quốc ân, phụ triều chính  
Khắp năm châu, danh lừng lẫy.**

**Mười hai vua, triều nhà Trần  
Mở giang sơn, thông vận nước  
Dân an cư, dân lạc nghiệp  
Lý sang Trần, dân hạnh phúc.**

**Hồ Quý Ly, mưu đoạt vị  
Trị bảy năm, thì mất nước  
Kỷ thuộc Minh, hai mươi mùa  
Dân lầm than, toan khởi nghĩa.**

**Đất Lam Sơn, hội nhân tài  
Dựng cờ xí, đuổi giặc Minh  
Thống giang sơn, lập cơ đồ  
Bình Định Vương, khôi Đại Việt.**

**Một trăm năm, mười đời vua  
Khi thịnh đạt, lúc suy vi  
Đặt khoa thi, chọn người hiền  
Trọng tiến sĩ, khắc bia truyền.**

**Mạc Đăng Dung, mưu soán đoạt  
Cướp vương vị, bức Chiêu Tông  
Tự xưng vương, truyền hậu bối  
Được năm đời, sáu lăm năm.**

**Qua Lê sơ, tới Lê mạt  
Chống họ Mạc, phục giang sơn  
Năm mươi năm, Nam-Bắc triều  
Dân lầm than, bao khổ cực.**

**Mạc bại vong, Lê toàn thắng  
Nhà Lê suy, Trịnh tiếm quyền  
Cung vua Lê, phủ chúa Trịnh  
Khiến vận nước, như dây cuốn.**

**Đất Tây Sơn, sinh Nguyễn Huệ  
Ba ra Bắc, ba về Nam  
Đẹp nhà Trịnh, phù nhà Lê  
Diệt quân Thanh, xưng Hoàng Đế.**

**Khi Nguyễn Hoàng, lánh về Nam  
Trọng khai hoang, nhẹ tô thuế**

**Được lòng dân, gọi “Chúa Tiên”  
Tạo cơ đồ, cho họ Nguyễn.**

**Vua Nguyễn Ánh, hiệu Gia Long  
Thống sơn hà, yên bờ cõi  
Định kinh đô, xưng Hoàng Đế  
Đặt tên nước, là Việt Nam.**

**Ba triều vua, đầu độc lập  
Dân ấm no, rộng bờ cõi  
Kỳ Pháp thuộc, dân lầm than  
Mười đời sau, Bảo Đại cuối.**

**Yêu tổ quốc, thương đồng bào  
Bến Nhà Rồng, Bác ra đi  
Tìm con đường, cứu dân tộc  
Vị lãnh tụ - Hồ Chí Minh.**

**Bác bôn ba, bao cực khổ  
Lúc Châu Âu, khi Châu Á  
Tại Hồng Kông, thành lập Đảng  
Đất Cao Bằng, lưu sử xanh.**



**Tại Ba Đình, đất lịch sử  
Ngày mồng hai, thu tháng chín  
Năm bốn lăm, Bác tuyên đọc  
Bản tuyên ngôn, khai sinh nước.**

**Điện Biên Phủ, khắc dấu son  
Lừng Năm châu, chấn Địa cầu  
Võ Nguyên Giáp, lập công đầu  
Quyết tiến lên, giành chiến thắng.**

**Pháp chưa đi, Mỹ lại tới  
Quân với dân, chung một lòng  
Đánh giặc Mỹ, đuổi giặc nhà  
Hợp Bắc Nam, về một mối.**

**Ngày ba mươi, tháng tư ấy  
Năm bảy lăm, vui mừng nhất  
Tin thắng trận, truyền khắp nơi  
Bắc-Trung-Nam, đồng một dải.**

**Khơ-me Đỏ, nổi lòng tham  
Đánh Tây Nam, hại dân lành**

**Vụ thảm sát, tại Ba Chúc  
Là tội ác, bọn diệt chủng.**

**Quân dân ta, quyết tự vệ  
Giữ biên cương, yên bờ cõi  
Chống Pol Pot, giúp nước bạn  
Thoát diệt chủng, được bình an.**

**Năm bảy chín, giặc tràn qua  
Muôn dân ta, thành nô lệ  
Chúng xua quân, toan kéo tới  
Khắp vùng biên, là chiến trường.**

**Nhân dân ta, đã đoàn kết  
Chống xâm lăng, đuổi giặc Tàu  
Vững giang sơn, vẹn lãnh thổ  
Ta toàn thắng, giặc rút lui.**

**Sau giải phóng, xoá giặc đói  
Chống quan liêu, bỏ bao cấp  
Nguyễn Văn Linh, nói và làm  
Quyết đổi mới, đến thành công.**

**Các lãnh đạo, cùng chung tay  
Lo việc nước, sửa việc nhà  
Theo định hướng, rộng kết giao  
Khắp năm châu, cùng phát triển.**

**Nhớ ơn Đảng, ơn Tổ quốc  
Ta phải sống, cho có ích  
Lấy đức hạnh, lấy nhân từ  
Lấy lòng trung, xây dựng nước.**

### **CHƯƠNG THỨ NĂM LẬP CHÍ THÀNH TÀI**

**Tuổi dần lớn, trí cũng khôn  
Phải lập chí, cho thành tài  
Học điều hay, tránh điều dở  
Phải nhận thức, được chính tà.**

**Chính thời theo, tà thì bỏ  
Học chăm lo, không lười biếng  
Nếu lười biếng, tuệ lu mờ  
Kiến thức rộng, thi không được.**

**Nhớ công sinh, khắc công dưỡng  
Bao khó nhọc, lắm gian lao  
Nay gắng học, để báo đền  
Quyết thành tài, lưu sử sách.**

**Xưa đến nay, ta đều có  
Bạc xuất chúng, bạc anh tài  
Tất cả đều, từ lập chí  
Học không ngừng, mới thành công.**

**Từ ngàn xưa, đến ngày nay  
Nếu không học, lòng bị rỗng  
Nếu bị rỗng, hư cả đời  
Buồn cha mẹ, thẹn họ hàng.**

**Nếu làm người, phải lập chí  
Học cái hay, hành điều tốt  
Gần bạn hiền, xa bạn ác  
Chớ ham chơi, chớ đua đòi.**

**Nếu đua đòi, gia đình khổ  
Làm con ngoan, luôn phải nhớ  
Muôn thành công, trong sự nghiệp  
Phải lập chí, học thành tài.**

**CHƯƠNG THỨ SÁU  
LỰA CHỌN VIỆC LÀM**

**Học xong rồi, chọn việc làm  
Làm việc thiện, làm việc tốt  
Ích cộng đồng, ích nhân sinh  
Lợi gia đình, hưng tổ quốc.**

**Tìm việc làm, nếu không được  
Đừng vội vàng, đừng chán nản  
Việc chưa hợp, có thể đổi  
Hãy kiên trì, sẽ thành công.**

**Việc nếu hợp, nhưng còn khó  
Phải cố gắng, đừng bỏ cuộc  
Chớ núi này, trông núi khác  
Suốt cuộc đời, vẫn trắng tay.**

**Có việc hay, phải cố gắng  
Làm cho được, làm cho xong  
Người có thể, ta cũng vậy  
Khó đến đâu, không bỏ cuộc.**

**Nếu việc ác, chớ có làm  
Dẫu tiền nhiều, dù lợi lắm  
Lợi trước mắt, hại về sau  
Bạc quân tử, quyết không làm.**

**Việc phạm pháp, việc gian tà  
Việc của ma, đâu chính đáng  
Bạc chính nhân, không làm vậy  
Nếu cố làm, phi đạo đức.**

**CHƯƠNG THỨ BẢY  
HƯỚNG ĐẾN THÀNH CÔNG**

**Người xưa dạy, ta phải nhớ  
Việc không khó, nếu chí bền  
Dù đời non, hay lập biển  
Nếu có chí, ắt thành công.**

**Nếu một khi, có vấp ngã  
Hãy đứng lên, đừng nản chí  
Phải bước đi, về phía trước  
Nếu không dừng, sẽ đến đích.**

**Đi ngày đàng, học sàng khôn  
Học điều hay, làm việc tốt  
Người thành công, ta cũng vậy  
Không bỏ cuộc, ắt làm nên.**

**Miền vinh quang, luôn toả sáng  
Đón người tài, đọi người đức  
Ta gắng sức, sẽ thành công  
Khéo vun trồng, được hái quả.**

**Dù vất vả, dù gian lao  
Việc thanh cao, nên phải gắng  
Nếu không gắng, thì thất bại  
Ta cố gắng, sẽ thành công.**

**Việc thành công, do người nghĩ  
Không suy bì, không mặc cảm  
Lòng ta an, tâm ta đủ  
Không chấp thủ, đó thành công.**

**Người thành công, không phiền não  
Không tự cao, không tự mãn  
Sống chan hoà, sống bao dung  
Sống thủy chung, không bội ước.**

**Người thành công, sống có tình  
Lo cho bạn, trọng nhân nghĩa  
Mỗi hành động, mỗi suy nghĩ  
Chớ lợi mình, mà hại người.**

**Nghĩ điều lành, làm điều thiện  
Chí rộng lớn, vì quốc gia  
Hướng ra xa, khắp mọi loài  
Ấy gọi là, người thành công.**



---

CHƯƠNG THỨ TÁM  
LÒNG TỪ TRÁI KHẮP

Làm người phải, sống có “Tâm”  
Làm người phải, sống có “Đức”  
Tâm là gốc, Đức là cành  
Tâm, Đức thành, gọi bậc Trí.

Là bậc Trí, sống khoan dung  
Sống nhân từ, và đức hạnh  
Biết yêu thương, đến mọi người  
Giúp mọi loài, được hạnh phúc.

Người có Tài, cần vị tha  
Sống khoan hoà, không vị kỷ  
Thường hoan hỷ, làm điều thiện  
Được như vậy, sẽ bình an.

Khi giúp người, không cầu báo  
Khi giúp vật, chẳng cầu ơn  
Người giúp ta, ta phải báo  
Vật giúp ta, ta phải đền.

**Đối với mình, luôn răn nhắc  
Đối với người, sống vị tha  
Đối với vật, phải từ bi  
Tham-sân-si, là việc ác.**

**Ác không theo, thiện gắng làm  
Chăm giúp người, chăm giúp vật  
Đối mọi loài, sống bình đẳng  
Trải yêu thương, cho rộng khắp.**

**CHƯƠNG THỨ CHÍN  
HƯỚNG TÂM HỌC ĐẠO**

**Biết rõ khổ, hiểu rõ không  
Thân vô thường, pháp vô ngã  
Luôn biến đổi, không thực có  
Vạn vật chung, quy luật ấy.**

**Biết vô thường, nên học đạo  
Ác không theo, thiện gắng làm  
Nếu làm thiện, thì được phúc  
Sinh Trời Người, sinh cõi Phật.**

**Vui thế gian, là giả tạm  
Vui cõi Phật, mới bình an  
Không sinh già, không bệnh chết  
Luôn an vui, gọi Niết Bàn.**

**Người học đạo, nếu hiểu được  
Pháp thế gian, luôn biến đổi  
N như mây nổi, tựa phù du  
N như sương mai, như điện chớp.**

**Vô thường đến, phải ra đi  
Không mang theo, được vật gì  
Chỉ có nghiệp, là chung mãi  
Nghiệp có thiện, nghiệp có ác.**

**Ác thì xuống, thiện đi lên  
Học chớ quên, hai điều đó  
Luật nhân quả, rõ không sai  
Tu để mai, được lợi ích.**

---

CHƯƠNG THỨ MƯỜI  
XẢ BỎ TÀI VẬT

**Người thành công, không vọng chấp  
Nếu vọng chấp, sẽ khổ đau  
Rõ trước sau, đều là giả  
Mượn cái giả, để hiện chân.**

**Vật ngoài thân, đừng chấp trước  
Giống như nước, sẽ cạn đi  
Cho tới khi, không còn thấy  
N như đám mây, qua bầu trời.**

**Phật dạy đời, nên buông xả  
Xả tài vật, xả lòng tham  
Xả đam mê, buông sở thích  
Xả thành tích, buông sự nghiệp.**

**Trao cho con, dạy cho cháu  
Biết lo toan, biết điều hành  
Biết việc rành, biết phát thu  
Ta nên tu, cầu giải thoát.**

**Hạnh Bồ Tát, thường xả ly  
Đạo từ bi, ban trải khắp  
Ta sắp xếp, lại thời gian  
Bớt lo toan, chăm việc chính.**

**Ta tuổi cao, ta sẽ yếu  
Khi tuổi già, ta sẽ bệnh  
Nếu ta bệnh, ta sẽ chết  
Nếu ta chết, đem được gì?**

**Biết thế thì, nên buông bỏ  
Cầu giải thoát, cầu ngộ tâm  
Không mê lầm, trong nẻo ác  
Không tạo tác, nghiệp khổ đau.**

**CHƯƠNG MƯỜI MỘT  
BÁO HIẾU TỔ TIÊN**

**Sống trước sau, luôn phải nhớ  
Nhớ công đức, của tổ tiên  
Nhớ báo ân, cha mẹ hiền  
Nghĩ phúc điền, từ đâu có.**

**Lời Phật dạy, phải khắc ghi  
Cha nhiều đời, mẹ nhiều kiếp  
Khấp tông thân, cả họ hàng  
Nhớ báo ân, mong độ hết.**

**Đem Phật pháp, giác ngộ cho  
Chớ dẫn đo, đừng chậm trễ  
Lập trai đàn, thỉnh chư Tăng  
Tụng kinh văn, đem hồi hướng.**

**Chăm phóng sinh, thêm tạo phúc  
Ấn tống Kinh, tô tượng Phật  
Cúng Tam Bảo, thí chúng sinh  
Đem báo ân, cha mẹ hiền.**

**Nhớ sinh tiền, ta còn bé  
Công cha cao, nghĩa mẹ dày  
Đức tổ tiên, ân nặng trĩu  
Làm con hiếu, chớ được quên.**

**Muôn ghi tên, nơi cửa Phật  
Phải hết lòng, hiếu mẹ cha  
Hiếu ông bà, hiếu tổ tiên  
Lo báo đền, cho rộng khắp.**

**CHƯƠNG MƯỜI HAI  
NHỆ GÓT VỀ TÂY**

**Thân mộng huyễn, giả tạm này  
Trước ta vay, nay ta trả  
Có gì đâu, mà quyến luyến  
Nếu xao xuyên, gọi phàm phu.**

**Tâm đạo đủ, sẽ biết ngay  
Quán hết thấy, đều giả tạm  
Đủ duyên đến, hết duyên đi  
Không tham si, không vọng chấp.**

**Lấy công phu, xin hồi hướng  
Đem phát nguyện, cầu vãng sinh  
Về Tây Phương, An Lạc Quốc  
Thành tựu rồi, hết khổ đau.**

**Phật Di Đà, đã phát nguyện  
Chúng sinh ở, khắp mười phương  
Nghe tên Ta, lòng vui mừng  
Muốn sinh về, cõi nước Ta  
Dốc một lòng, luôn nhớ nghĩ  
Chuyên trì niệm, danh hiệu Ta.**

**Hoặc từ một, đến bảy ngày  
Nhẫn mười câu, đem hồi hướng  
Nguyện sinh về, cõi nước Ta  
Nếu người đó, không sinh về  
Cõi nước Ta, thì Ta thề  
Mãi sẽ không, thành Chính Giác.**

**Nương nguyện đó, phải khắc sâu  
Không nghi ngờ, không nhạo báng  
Tâm quyết định, hướng về Tây  
Dốc một lòng, chuyên trì niệm  
Danh hiệu Phật, A Di Đà  
Niệm cho chuyên, niệm cho nhất  
Không xen tạp, không gián đoạn  
Không vắn vưng, không lùi bước.**



Mọi thứ giả, Phật mới chân  
Biết vậy nên, ta phát nguyện  
Nguyện kiên cố, chẳng đổi thay  
Nếu không may, thân này bệnh  
Càng tin sâu, càng nguyện thiết  
Dầu thân này, có mất đi  
Chẳng cần chi, phải lưu luyện  
Vì đã nguyện, về Tây Phương.

Quán thân này, là túi da  
Có gì vui, mà đam chấp  
Ví ngôi nhà, đã mục nát  
Tường lở long, mái siêu vẹo  
Kèo lún sụt, nóc tan hoang  
Cùng lửa dữ, cháy ngày đêm  
Chúng yêu ma, côn trùng độc  
Mọi hiểm nguy, đang chờ sẵn.

Biết thế nên, ta phải bỏ  
Không luyện lưu, không chấp trước  
Dầu thân này, có hiểm nguy  
Chỉ một lòng, chuyên niệm Phật

**Phật sẽ đến, an ủi ta  
Phật sẽ qua, không hư dối  
Ta không thoái, chí nguyện sinh  
Ánh quang minh, Phật liền tới.**

**Trên hư không, Phật Di Đà  
Và Quán Âm, cùng Thế Chí  
Chúng Bồ Tát, cầm tràng phan  
Nhạc âm vang, hương sực nức  
Trước mắt ta, lúc bấy giờ  
Phật phóng quang, đưa tay đón  
Kim đài trao, trong khoảnh khắc  
Ta nhẹ gót, thẳng về Tây.**

**Ao Liên Trì, chín phẩm hoa  
Thức gá sen, là cha mẹ  
Hoa vừa nở, thấy Phật luôn  
Tai tinh nghe, vi diệu Pháp  
Tâm vui mừng, trong chính định  
Được trí tuệ, đắc thần thông  
Khoảng sát na, lên bất thoái  
Chúng vô sinh, thành bất tử.**

**Chúng cõi đó, ai cũng được  
Vô lượng thọ, vô lượng quang  
Hết sinh tử, sạch khổ đau  
Mãi về sau, tới thành Phật  
Vậy mới khuyên, khắp tất cả  
Hết chúng sinh, thấy mọi loài  
Nhớ tu tâm, làm việc thiện  
Nên phát nguyện, về cõi kia  
Đức Từ Phụ, A Di Đà  
Đang chờ đón, chúng ta sang  
Đồng cát vang, tiếng niệm Phật  
Cùng nhẹ gót, thẳng về Tây. o o o**

## TÂM KINH BÁT NHÃ BA- LA- MẬT- ĐA

Khi ngài Quán Tự Tại Bồ Tát, thực hành sâu xa pháp Bát nhã Ba-la-mật-đa. Ngài soi thấy năm uẩn đều không liền độ thoát hết thấy khổ ách.

Này ông Xá Lợi Tử! Sắc chẳng khác không, không chẳng khác sắc, sắc tức là không, không tức là sắc, thụ, tưởng, hành, thức cũng đều như thế.

Này ông Xá Lợi Tử! Tướng không của mọi pháp, không sinh, không diệt, không như, không sạch, không thêm, không bớt; cho nên trong chân- không, không có sắc, không có thụ, tưởng, hành, thức; không có mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý; không có sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp; không có nhãn-giới, cho đến không có ý-thức giới; không có vô- minh, cũng không có cái hết vô-minh; cho đến già, chết, cũng không có cái hết già, chết; không có Khổ, Tập, Diệt, Đạo, không

có trí tuệ, cũng không có chứng đắc, vì không có chỗ chứng đắc.

Bồ Tát y theo Bát nhã Ba-la-mật-đạ, nên tâm không ngăn ngại, vì không ngăn ngại, nên không sợ hãi, xa hảnh mộng tưởng điên đảo, đạt tới cứu kính Niết-bàn. Chư Phật trong ba đời cũng y vào Bát nhã Ba-la-mật-đạ mà được đạo Vô thượng Chính đẳng Chính giác. Cho nên biết Bát-nhã Ba-la-mật-đạ là đại thần chú, là đại minh chú, là vô thượng chú, là vô đẳng đẳng chú, trừ được hết thảy khổ; chân thực không hư. Vì vậy nói ra bài chú Bát nhã Ba-la-mật-đạ, liền nói bài chú rằng:

“Yết-đế, Yết-đế, Ba-la Yết-đế, Ba-la tăng Yết đế, Bồ-Đề tát-bà-hạ, ma-ha Bát-Nhã-Ba-La-Mật-Đạ”

(3 lần) 0 0 0

**CĂN BẢN THẦN CHÚ DIỆT HẾT THẢY  
TỘI CHƯỞNG ĐƯỢC SINH VỀ TỊNH ĐỘ:**

○  
- **N**ặng **m**ồ **a** di **đ**á **b**à **đ**ạ, **đ**á **t**hà **d**à **đ**á **đ**ạ,  
○  
**đ**á **đ**ịa **d**ạ **t**hà, **a** di **r**ị **đ**ô **b**à **t**ì, **a** di **r**ị **đ**á  
**t**ất **đ**am **b**à **t**ì, **a** di **r**ị **đ**á **t**ì **c**a **l**an **đ**ế, **a** di  
○  
**r**ị **đ**á **t**ì **c**a **l**an **đ**á, **d**à **d**i **n**hị, **d**à **d**à **n**a, **ch**ỉ  
○  
**đ**á **c**a **l**ệ **s**à **b**à **h**ạ. (3 lần). o o o

**Hội lớn chốn Liên Trì  
Đức Di Đà Như Lai  
Và Quán Âm, Thế Chí  
Cùng ngự tọa sen đài  
Toà vàng trên tiếp dẫn  
Thệ độ khắp muôn loài  
Giữ sạch kiếp trần ai.**

- **Nam Mô Liên- Trì Hội- Thượng Phật Bồ  
Tát Ma- Ha- Tát.** (3 lần) o o o

**BÀI TÁN KHEN NGÔI ĐỨC PHẬT A DI ĐÀ**

**Phật Di Đà mình vàng rực rỡ,**

Δ || ○ || ○ | ○ | ○ ||

**Tướng tốt thay trong sáng khôn bì,**

○ || ○ || ○ | ○ | ○ ||

**Mi trắng tỏa Tu Di năm núi,**

○ || ○ || ○ | ○ | ○ ||

**Mắt như bốn biển lớn trong xanh,**

○ || ○ || ○ | ○ | ○ ||

**Hào quang hóa Phật vô số ức,**

○ || ○ || ○ | ○ | ○ ||

**Hóa Bồ Tát cũng thật vô biên,**

○ || ○ || ○ | ○ | ○ ||

**Bốn mươi tám nguyện độ chúng sinh**

○ || ○ || ○ | ○ | ○ ||

**Chín phẩm hàm linh đẳng bỉ ngạn.**

○ || ○ || ○ | ○ | ○ ||

**Nam Mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới**

Δ○ || ○ || ○ || ○ | ○ ||

**Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật.**

○ || ○ | ○ || ○ || ○ | ○

**- Nam Mô A Di Đà Phật... A Di Đà Phật...**

**- Nam Mô Quán Thế Âm Bồ Tát.**

*(10 lần) ॐ*

**- Nam Mô Đại Thế Chí Bồ Tát.**

*(10 lần) ॐ*

**- Nam Mô Địa Tạng Vương Bồ Tát.**

*(10 lần) ॐ*

**- Nam Mô Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ Tát.**

*(10 lần) ॐ*

**Nguyện đem công đức này  
Trang nghiêm Phật Tịnh Độ  
Trên đèn bốn trọng ân  
Dưới cứu ba đường khổ  
Nếu có ai thấy nghe  
Đều phát tâm Bồ Đề  
Hết một báo thân này  
Đồng sinh về Cực Lạc.**



**Nguyện sinh Tây Phương Tịnh Độ trung  
Cửu phẩm liên hoa vi phụ mẫu  
Hoa khai kiến Phật ngộ vô sinh  
Bất thoái Bồ Tát vi bạn lữ.**

**- Nam mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới  
Đại Từ Đại Bi Tiếp Dẫn Đạo Sư A Di Đà  
Phật.**

*(3 lần) 0 0 0*

### **TAM TỰ QUY:**

**- Tự quy y Phật đương nguyện chúng sinh  
thê giải đại đạo phát vô thượng tâm.**

*(1 lễ) 0*

**- Tự quy y Pháp đương nguyện chúng sinh  
thâm nhập Kinh tạng trí tuệ như hải.**

*(1 lễ) 0*

**- Tự quy y Tăng đương nguyện chúng sinh  
thống lý đại chúng nhất thiết vô ngại.**

*(1 lễ) 0*

# **HÒA NAM THÁNH CHÚNG**

**Nguyện dĩ thử công đức**

**Phổ cập ư nhất thiết**

**Ngã đẳng dĩ chúng sinh**

**Giai cộng thành Phật đạo.     o o o**



**NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT**





**NAM MÔ HỘ PHÁP VI ĐÀ TÔN THIÊN BỒ TÁT**



---

# HỌC ĐẠO ĐỨC

NGHI LỄ DÀNH CHO KHOÁ TU MÙA HÈ  
KHOÁ TU GIA ĐÌNH PHẬT TỬ  
ĐẠO TRÀNG TỊNH TÔNG HỌC HỘI VIỆT NAM

HỘI LUẬT GIA VIỆT NAM  
NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC

Địa chỉ: 65 Tràng Thi-Quận Hoàn Kiếm-Hà Nội

Email: [nhaxuatbanhongduc@yahoo.com](mailto:nhaxuatbanhongduc@yahoo.com)

ĐT: 04-3 9260024 – Fax : 04-3 9260031

-----  
*Chịu trách nhiệm xuất bản*

**BÙI VIỆT BẮC**

*Soạn tập*

**SA MÔN: THÍCH ĐẠO THỊNH**

*Trình bày và kỹ thuật vi tính:*

**ĐD. Thích Giác Tâm**

---

In 3000 cuốn, khổ 15 x 24 cm, tại Công ty TNHH In và Thương mại Trường Xuân. Địa chỉ: Tầng 4, số E1, khu X1 đường Phạm Hùng, P. Mỹ Đình 1, Q. Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội.

Số xác nhận ĐKXB: 2018 - 2020/CXBIPH/16 - 31/HĐ.

Quyết định XB số: 615/QĐ-NXBHĐ, ngày 5 tháng 6 năm 2020.

In xong và nộp lưu chiểu năm 2020. ISBN: 978- 604-9976-71-1.

